

Số: 18/2024/QĐCNHGT-DS

Bắc Quang, ngày 08 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Mai Thanh S và ông Hoàng Văn C;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 21 tháng 10 năm 2024 của ông Mai Thanh S;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2024 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Mai Thanh S, sinh năm 1956; nơi ĐKKHKT: Tổ A, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; chỗ ở hiện nay: Thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang;

- Người bị kiện: Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Ông Hoàng Văn C có nghĩa vụ trả nợ cho ông Mai Thanh S tổng số tiền nợ gốc là: 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

- Phương thức, thời hạn và địa điểm ông Hoàng Văn C trả nợ cho ông Mai Thanh S được chia làm 02 lần, cụ thể như sau:

+ Lần 1: Chậm nhất là vào ngày 30/12/2024 (dương lịch), ông C có trách nhiệm trả nợ cho ông S số tiền là 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*);

+ Lần 2: Chậm nhất là vào ngày 25/3/2025 (dương lịch), ông C có trách nhiệm trả nợ cho ông S số tiền là 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Địa điểm thanh toán: Tại nhà riêng của ông Mai Thanh S, thuộc thôn M, xã K, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Số tiền nói trên kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung